

Số: 627/2022/QĐST - HNGĐ

Đông Đa, ngày 13 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 600/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Nguyễn Thị Mai L**, sinh năm 1993.

- **Anh Nguyễn Minh H**, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Số 101, ngõ chợ K, phường T, quận Đông Đa, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mai L và anh Nguyễn Minh H đăng ký kết hôn ngày 29/8/2017 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đông Đa, thành phố Hà Nội, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, cả hai bên đã cố gắng hàn gắn đoàn tụ nhưng không có kết quả và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Nay chị L, anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn đoàn tụ và xin được thuận tình ly hôn. Như vậy, thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh H thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của anh chị cho anh chị được thuận tình ly hôn theo Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mai L và anh Nguyễn Minh H có 01 con chung, cháu Nguyễn H P - sinh ngày 17/11/2017. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn H P cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng; Anh H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung trưởng thành hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị L, anh H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về công nợ: Chị L, anh H không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về lệ phí: Chị L tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mai L và anh Nguyễn Minh H.

- **Về con chung:** Xác nhận chị L, anh H có 01 con chung, cháu Nguyễn H P – sinh ngày 17/11/2017. Ghi nhận sự thoả thuận của anh chị khi ly hôn: Giao cháu Nguyễn H P cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng; Anh H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Nguyễn H P trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Thời gian cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 8 năm 2022.

Anh Nguyễn Minh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (động sản, bất động sản): Chị L, anh H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về công nợ chung:** Chị L, anh H không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị L chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, chị L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai số 0070376 ngày 04 tháng 7 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, nay được trừ vào tiền lệ phí ly hôn. Xác nhận chị L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND phường Trung Phụng, quận Đống Đa, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

DƯƠNG THỊ BẠCH PHƯỢNG

